

42. XÃ GIA THUẬN

STT	Tuyến Đường	Đoạn Đường		Giá đất ở
		Từ	Đến	
1	Đường tỉnh 871	Cầu Xóm Gồng	Ngã tư giao Đường huyện 02	1.750
		Ngã tư giao Đường huyện 02	Chùa Hưng Kiềng Tự	2.000
		Chùa Hưng Kiềng Tự	Kênh 7 Láo	1.750
		Kênh 7 Láo	Đường vào Khu TĐC 3,3 ha	2.400
		Đường vào Khu TĐC 3,3 ha	Trụ sở UBND xã Gia Thuận	4.400
		Trụ sở UBND xã Gia Thuận	Bưu điện Vàm Láng	6.600
		Bưu điện Vàm Láng	Cảng cá Vàm Láng	8.200
2	Đường tỉnh 871B	Cầu Xã Sách	KCN gia Thuận	1.400
3	Khu vực chợ Kiềng Phước	Giao Đường tỉnh 871	Đường vào chợ và 02 dãy phố cặp chợ	2.000
4	Đường huyện 02	Giáp xã Tân Điền	Cách ngã tư Kiềng Phước 200m	850
		Ngã tư Kiềng Phước	Về 02 hướng cách 200m	1.050
		Cách ngã tư Kiềng Phước 200m	Cầu Xóm Gồng 7	850
		Cầu Xóm Gồng 7	Cầu Hội Đồng Huyện	750
		Cầu Hội Đồng Huyện	Giáp xã Tân Đông	1.050
5	Đường huyện 06	Giáp xã Tân Đông	Giáp Đường huyện 02 (xã Gia Thuận)	950
6	Đường huyện 07	Giáp xã Tân Điền	Đê biển	750
7	Đường giao thông phát triển công nghiệp phía đông (đoạn đã hình thành)	Giáp Đường tỉnh 871B (nối dài)	Sông Soài Rạp	1.700

8	Đường huyện 10 (Đường đê cửa sông Gò Công 1)	Từ Cổng số 1 (giáp ranh thị trấn Vàm Láng thuộc xã Kiềng Phước)	Ngã ba Giáp Đường giao thông phát triển công nghiệp phía đông (đoạn đã hình thành)	850
9	Đê biển, đê sông	Các vị trí đê biển, đê sông còn lại		750
10	Đường vào khu tránh bão (Xã Kiềng Phước)	Toàn tuyến		1.050
11	Đường nối Đường tỉnh 871 với Đường Bắc sông Cần Lộc	Toàn tuyến		1.800
12	Đường Đê đoạn từ Ngã ba giao Đường tỉnh 871 đến Cổng số 1			
	Đoạn 1	Đường tỉnh 871	Đường vào SVĐ Vàm Láng	3.100
	Đoạn 2	Đường vào SVĐ Vàm Láng	Đường vào Hải đội 2	2.350
	Đoạn 3	Đường vào Hải đội 2	Cổng số 1	1.550
13	Đường Đê biển (đoạn từ cổng số 1 đến cổng Rạch Xẻo)			2.350
14	Đường Đê cũ (đoạn từ cổng sông Cần Lộc đến Đường vào xí nghiệp tàu thuyền)			1.050
15	Đường Kênh Rác (từ hẻm 3 đến hẻm 6)			1.350
16	Đường vào Hải đội 2	Đường huyện 10	Chợ Vàm Láng	1.150
17	Đường nội bộ Khu TĐC thị trấn Vàm Láng (3,3 ha)	Lô một mặt tiền		5.050
		Lô 2 mặt tiền		6.150



Ng